

CTY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH
Lầu 3, Tòa nhà PaxSky, 34A Phạm Ngọc Thạch,
P.6, Q.3, Tp.HCM
Số: 100/2019-BMSC/CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----o0o-----
Tp HCM, ngày 22. tháng 04. năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
VĂN BẢN ĐẾN
Ngày: 24-04-2019
Số: 10194

Kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh

Trụ sở chính : Lầu 3, tòa nhà Pax Sky, 34A Phạm Ngọc Thạch, P.6, Q.3, Tp.HCM

Điện thoại : 08 7306 8686

Fax : 08 3824 7436

Người thực hiện công bố thông tin: Bà Trịnh Thị Thu Hương

Địa chỉ : 60/40311 Phan Huy Ích, P.12, Q. Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 028 7306 8686

Fax : 028 3824 7436

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Ngày 22/04/2019, Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh đã tổ chức thành công Đại hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2019. Để thực hiện việc Công bố thông tin theo đúng quy định, Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh gửi đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội các nội dung công bố thông tin như sau:

- 1. Nghị quyết Đại hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh (đính kèm biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019).**
- 2. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS theo đơn từ nhiệm.**

Hội đồng quản trị:

Bà Nguyễn Hải Tâm: Chủ tịch HĐQT: Đã CBTT ngày 01/04/2019

Ban kiểm soát:

Bà Trần Thị Bình An: Trưởng BKS: Đã CBTT ngày 01/11/2018

Bà Nguyễn Thị Cúc: Trưởng BKS: Từ ngày 22/04/2019



3. Kết quả bầu bổ sung HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2018-2023):

Danh sách thành viên trúng cử bầu bổ sung HĐQT nhiệm kỳ III:

Ông Trần Khải Hoàn

Danh sách thành viên trúng cử bầu bổ sung BKS nhiệm kỳ III:

Bà Phan Anh Ngọc Thanh

Bà Đàm Thị Hương

4. Sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động:

Điều lệ hiện tại	Điều lệ sửa đổi	Lý do sửa đổi
Khoản 2, Điều 3: Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Khoản 2, Điều 3: Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

Đồng thời Công ty cũng thực hiện CBTT trên web: <https://www.bmsc.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người thực hiện công bố thông tin

(Ký, ghi rõ họ tên)



Trần Thị Thu Hương



CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN BẢO MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 2019-BMSC/NQ-ĐHĐCĐ

Ngày 22 tháng 04 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh hiện hành;
- Căn cứ biên bản kiểm phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình Đại hội Đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh ngày 22/04/2019

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát, Báo cáo của Ban Điều Hành (Tài liệu kèm theo nghị quyết này).

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 như sau:

1./ Về kết quả kinh doanh: (chi tiết về kết quả kinh doanh được thể hiện trong báo cáo tài chính đã kiểm toán bởi Cty kiểm toán Deloitte)

- Doanh thu hoạt động kinh doanh chứng khoán :	361.439.923.758 đ
o Doanh thu hoạt động môi giới :	14.608.956.184 đ
o Doanh thu hoạt động đầu tư ck, góp vốn :	312.287.494.219 đ
o Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	1.482.272.107 đ
o Doanh thu khác :	33.061.201.248 đ
- Tổng chi phí :	321.907.359.350 đ
o Chi phí hoạt động kinh doanh:	287.721.541.566 đ
o Chi phí quản lý doanh nghiệp :	19.021.491.257 đ
o Chi phí tài chính (chi phí lãi vay):	15.163.930.193 đ
o Chi phí khác :	396.334 đ
- Lợi nhuận kế toán trước thuế :	39.532.564.408 đ
o Lợi nhuận đã thực hiện:	49.266.634.009 đ
o Lợi nhuận chưa thực hiện :	(9.734.069.601) đ

- Chi phí thuế TNDN: **7.905.909.593 đ**
 - o Chi phí thuế TNDN hiện hành: 9.852.723.513 đ
 - o Chi phí thuế TNDN hoãn lại: (1.946.813.920) đ
- Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN : **31.626.654.815 đ**

2./ Báo cáo cân đối kế toán :

- Tổng tài sản : **754.320.500.119 đ**
 - o Tài sản ngắn hạn : 746.139.884.725 đ
 - o Tài sản dài hạn : 8.180.615.394 đ
- Tổng nguồn vốn : **754.320.500.119 đ**
 - o Nợ phải trả : 207.331.805.600 đ
 - o Vốn chủ sở hữu : 546.988.694.519 đ

Điều 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 và việc trích lập các quỹ và thù lao trong năm 2019 như sau:

1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	31,626,654,815
2	Phân phối như sau:	
2.1	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính 5%	1,581,332,741
2.2	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ 5%	1,581,332,741
2.3	Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi 6%	1,897,599,289
2.4	Trích lập Quỹ khen thưởng khách hàng 2%	632,533,096
2.5	Trích lập thù lao HĐQT & BKS 2%	632,533,096
3	Lợi nhuận còn lại phân bổ cho chủ sở hữu	25,301,323,852
4	Lợi nhuận còn lại của các năm trước	431,253,102
5	Thuế thu nhập hoãn lại 2017	2,113,607,536
6	Tổng lợi nhuận phân bổ cho chủ sở hữu	27,846,184,489
7	Chi cổ tức năm 2018: 5% cổ tức bằng cổ phiếu	25,000,000,000
8	Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối	2,846,184,489

2. Trình việc trích lập các quỹ và thù lao trong năm 2019 như sau:

2.1. Quỹ khen thưởng phúc lợi cho CBCNV

- Trích 3% lợi nhuận sau thuế đạt được của Công ty trong năm 2019 cho quỹ khen thưởng và phúc lợi

2.2. Quỹ khen thưởng cho khách hàng:

- Trích 2% lợi nhuận sau thuế đạt được của Công ty trong năm 2019 cho quỹ khen thưởng dành cho khách hàng.

2.3. Các quỹ khác:

- Quỹ dự phòng tài chính.
 - Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ.
- Trích theo quy định của pháp luật hiện hành

2.4. Thù lao cho HĐQT và BKS

Trích 3% lợi nhuận sau thuế đạt được của Công ty trong năm 2019 để chi thù lao cho Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát.

3. Các nội dung khác

Đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ quyết định, trong thời gian chưa tổ chức được ĐHĐCĐ thường niên, bất thường thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định và báo cáo kết quả thực hiện tới ĐHĐCĐ trong phiên họp gần nhất.

Điều 4: Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2019
A	Tổng doanh thu:	Tỷ đồng	121.095
1	Doanh thu Môi giới & TVĐT	Tỷ đồng	29,435
2	Doanh thu Tư vấn doanh nghiệp & BLPH	Tỷ đồng	13,400
3	Doanh thu Tự doanh, đầu tư	Tỷ đồng	48,860
4	Doanh thu khác	Tỷ đồng	29,400
B	Tổng chi phí:	Tỷ đồng	63,287
1	Chi phí hoạt động kinh doanh chứng khoán	Tỷ đồng	33,211
2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tỷ đồng	16,126
3	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	13,950
C	Kết quả kinh doanh:	Tỷ đồng	
1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	57,808
2	Thuế TNDN phải nộp	Tỷ đồng	11,562
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	46,246

Điều 5: Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS (nhiệm kỳ 2013 – 2018) theo đơn từ nhiệm như sau:

- Hội đồng quản trị:

1. Bà Nguyễn Hải Tâm : Chủ tịch HĐQT

- Ban kiểm soát:

1. Bà Trần Thị Bình An : Trưởng BKS

2. Bà Nguyễn Thị Cúc : Trưởng BKS

Điều 6. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ III (2018-2023)

- Danh sách thành viên trúng cử bầu bổ sung HĐQT nhiệm kỳ III (2018-2023):

1. Ông Trần Khải Hoàn

- Danh sách thành viên trúng cử bầu bổ sung BKS nhiệm kỳ III (2018-2023):

1. Bà Phan Anh Ngọc Thanh

2. Bà Đàm Thị Hương

Điều 7: Thông qua điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi:

Điều lệ hiện tại	Điều lệ sửa đổi	Lý do sửa đổi
Khoản 2, Điều 3: Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Khoản 2, Điều 3: Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

Điều 8: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh.
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 500.000.000.000 đồng.
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 50.000.000 cổ phần.
- Cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần.
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 25.000.000 cổ phần.
- Tổng giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 250.000.000.000 đồng.
- Phương án phát hành cụ thể:

- + Mục đích chào bán: Bổ sung vốn tự có, nâng cao năng lực tài chính nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty.
- + Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán: Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán được dùng để bổ sung vốn tự có, nâng cao năng lực tài chính cho Công ty.

Trong trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ như dự kiến của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty sẽ tìm kiếm các nguồn vốn bổ sung khác đảm bảo huy động đủ vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

- + Giá phát hành dự kiến: **10.000 đồng/cổ phần.**
- + Nguyên tắc xác định giá chào bán: Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là giá chào bán ưu đãi so với giá trị sổ sách của mỗi cổ phần của Công ty tại thời điểm 31/12/2018, được Hội đồng quản trị xây dựng trên cơ sở về khả năng sinh lời của Công ty và tình hình tài chính của cổ đông hiện hữu.
- + Thời gian phát hành dự kiến: Trong năm 2019, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định của pháp luật.
- + Chuyển nhượng quyền mua: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần.
- + Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua:
 - Cổ phiếu lẻ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống thành 0 cổ phiếu.
 - Ví dụ: cổ đông sở hữu 150 cổ phần, được quyền mua $150 \times 45/100 = 67,5$ cổ phần, làm tròn xuống thành 67 cổ phần.
 - Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu trong từng đợt phát hành (gồm (i) số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn số, (ii) số cổ phần còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua và (iii) số cổ phần còn dư chưa được phát hành do các nguyên nhân khác) sẽ được Hội đồng quản trị phân phối cho các Nhà đầu tư khác với giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Số cổ phần này bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành. Đồng thời, các Nhà đầu tư không phải là đối tượng bắt buộc phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo khoản 3 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ.
- + Hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu không bị

hạn chế chuyển nhượng. Cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua được HĐQT phân phối cho các nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm.

- + Mức độ pha loãng cổ phần dự kiến: Đợt chào bán có thể làm (i) Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần – EPS (Earning Per Share): Chỉ số EPS có thể giảm (bị pha loãng) do tổng số lượng cổ phần lưu hành tăng lên nhanh hơn so với việc tăng lợi nhuận; (ii) Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần – BVPS (Book Value Per Share) do giá phát hành dự kiến thấp hơn giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần trước khi phát hành; (iii) Pha loãng tỷ lệ biểu quyết: Rủi ro pha loãng tỷ lệ biểu quyết xảy ra trong trường hợp cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết một phần hoặc toàn bộ số cổ phần được phân phối theo tỷ lệ dẫn đến tỷ lệ biểu quyết của cổ đông bị pha loãng;... Mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành sẽ được đánh giá và mô tả cụ thể trong Bản cáo bạch chào bán cổ phiếu ra công chúng.
- + Đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung: cam kết đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung theo đúng quy định của pháp luật.

II. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp và thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai thực hiện phương án phát hành theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông;
- Quyết định trình tự thực hiện các phương án phát hành;
- Điều chỉnh tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu (trong trường hợp thực hiện phát hành cổ phiếu trả cổ tức trước, dẫn đến thay đổi tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu);
- Quyết định lựa chọn các nhà đầu tư để phân phối số cổ phần lẻ phát sinh trong đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức;
- Xây dựng các tiêu chí và lựa chọn các nhà đầu tư để phân phối số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu trong đợt phát hành (nếu có);
- Hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ của Công ty;
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ và số cổ phần lưu hành tương ứng với số vốn điều lệ mới sau khi kết thúc đợt phát hành;
- Tiến hành đăng ký thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động theo quy định;
- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung đối với toàn bộ số cổ phần phát hành thêm theo đúng quy định của pháp luật;
- Quyết định bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh toàn bộ các vấn đề, nội dung của phương án phát hành (bao gồm các quyết định về nội dung chưa được trình

bày trong phương án này), chịu trách nhiệm giải trình và hoàn thiện các hồ sơ cần thiết theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo việc thực hiện Phương án huy động vốn hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi tối đa cho Cổ đông và Công ty.

Điều 9: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau:

1. Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
2. Công Ty TNHH KPMG Việt Nam
3. Công Ty TNHH Deloitte Việt Nam
4. Công Ty TNHH Price Waterhouse Cooper Việt Nam

Điều 10: Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Giao cho Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BMSC

KT. CHỦ TỊCH HĐQT

PHÓ CHỦ TỊCH



TRẦN NGÔ PHÚC BẢO

Số: 02/2019-BMSC/BB-ĐHĐCĐ

Ngày 22 tháng 04 năm 2019



BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH

I. Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh

- Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số: 90/UBCK – GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21 tháng 04 năm 2008
- Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky, 34A Phạm Ngọc Thạch, P.6, Q.3, Tp.HCM
- Điện thoại: (028) 7306 8686, Fax: 028 3824 7436

II. Thời gian tiến hành cuộc họp: Bắt đầu từ 09h00, ngày 22/04/2019

III. Địa điểm diễn ra cuộc họp: Nhà hàng Stix, số 174A Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

IV. Chủ tọa cuộc họp: Ông Trần Ngô Phúc Bảo – Phó Chủ tịch HĐQT

V. Thư ký cuộc họp: Bà Trịnh Thị Thu Hương

VI. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông dự họp

Ban tổ chức tiến hành đăng ký đại biểu tham dự đại hội.

Bà Âu Thị Hồng Hoa, thay mặt ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Báo cáo Kiểm tra tư cách đại biểu tham dự đại hội

1. Số cổ đông có mặt tham dự đại hội là : **28** Cổ đông
2. Đại diện cho số cổ phần là : **44,981,039** Cổ phần
3. Tương đương : **89.96** % vốn điều lệ

Các đại biểu tham dự có đầy đủ tư cách tham dự đại hội.

VII. Thủ tục khai mạc đại hội

Ông Trần Ngô Phúc Bảo – Thay mặt ban tổ chức tuyên bố lý do và khai mạc Đại hội

Đại hội đồng cổ đông nhất trí bầu những người có tên sau vào:

Đoàn chủ tịch gồm:

1. Ông Trần Ngô Phúc Bảo – Phó Chủ tịch HĐQT
2. Ông Hoàng Văn Thắng – Tổng Giám Đốc
3. Bà Đặng Thùy Trang – Kế Toán Trưởng

Thư ký đoàn gồm có:

1. Bà Trịnh Thị Thu Hương

Ban kiểm phiếu gồm:

1. Ông Nguyễn Văn Bình – Trưởng Ban
2. Ông Hồng Quốc Khánh – Thành viên
3. Ông Lê Ngọc Phước – Thành viên

VIII. Các báo cáo, tờ trình được trình bày trước Đại hội Đồng Cổ Đông

1. Ông Trần Ngô Phúc Bảo trình bày Báo cáo của Hội đồng Quản trị (tài liệu kèm theo)
2. Bà Nguyễn Thị Cúc trình bày Báo cáo của Ban Kiểm Soát .
3. Ông Hoàng Văn Thắng, đại diện Ban Điều hành trình bày báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018, kế hoạch kinh doanh năm 2019 (tài liệu kèm theo)
4. Bà Nguyễn Thị Cúc trình bày Tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 và lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019
5. Ông Hoàng Văn Thắng trình bày Phương án phân chia lợi nhuận năm 2018 và trích lập các quỹ, thù lao cho HĐQT – BKS năm 2019 và một số nội dung khác.
6. Ông Đào Văn Chiêu trình bày tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2018-2023)
7. Ông Hoàng Văn Thắng trình bày tờ trình sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động.
8. Ông Hoàng Văn Thắng trình bày tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

IX. Thảo Luận:

- Các cổ đông không có ý kiến đối với các Báo cáo, tờ trình tại đại hội.

X. Biểu quyết thông qua từng vấn đề:

Ông Nguyễn Văn Bình thay mặt Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết đối với các vấn đề trong nội dung đại hội:

1. Báo cáo của HĐQT:

Biểu quyết:

- a. Tổng số phiếu thông qua tương ứng: **100 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- b. Tổng số phiếu không thông qua tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- c. Tổng số phiếu có không ý kiến tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- d. Tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- e. Tổng số phiếu không thu về tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

2. Báo cáo của Ban Kiểm soát:

- a. Tổng số phiếu thông qua tương ứng: **100 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- b. Tổng số phiếu không thông qua tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- c. Tổng số phiếu có ý kiến khác tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- d. Tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- e. Tổng số phiếu không thu về tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

3. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Tổng Giám đốc:

- a. Tổng số phiếu thông qua tương ứng: **96.67 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- b. Tổng số phiếu không thông qua tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- c. Tổng số phiếu có không ý kiến tương ứng: **3.33 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- d. Tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- e. Tổng số phiếu không thu về tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

4. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và trích lập các quỹ, thù lao HĐQT – BKS năm 2019:

- a. Tổng số phiếu thông qua tương ứng: **96.67 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- b. Tổng số phiếu không thông qua tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- c. Tổng số phiếu có không ý kiến tương ứng: **3.33 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- d. Tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- e. Tổng số phiếu không thu về tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

5. Tờ trình thông qua BCTC đã được kiểm toán năm 2018 và chọn đơn vị kiểm toán năm 2019:

- a. Tổng số phiếu thông qua tương ứng: **100 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- b. Tổng số phiếu không thông qua tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- c. Tổng số phiếu có không ý kiến tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- d. Tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- e. Tổng số phiếu không thu về tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

6. Tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2018 – 2023):

- a. Tổng số phiếu thông qua tương ứng: **96.67 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- b. Tổng số phiếu không thông qua tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- c. Tổng số phiếu có không ý kiến tương ứng: **3.33 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- d. Tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

29
ÔNG
Ồ PH
ING K
AOM
T.P H

e. Tổng số phiếu không thu về tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

7. Tờ trình sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động:

a. Tổng số phiếu thông qua tương ứng: **96.67 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

b. Tổng số phiếu không thông qua tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

c. Tổng số phiếu có không ý kiến tương ứng: **3.33 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

d. Tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

e. Tổng số phiếu không thu về tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

8. Tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:

a. Tổng số phiếu thông qua tương ứng: **96.67 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

b. Tổng số phiếu không thông qua tương ứng: **3.33 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

c. Tổng số phiếu có không ý kiến tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

d. Tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

e. Tổng số phiếu không thu về tương ứng: **0 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Kết quả các thành viên trúng cử HĐQT & BKS nhiệm kỳ III (2018-2023) như sau:

Thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tổng số phiếu thông qua	Chiếm tỷ lệ (%)
01	Trần Khải Hoàn	HĐQT	43,419,935	96.53 %
Tổng cộng			43,419,935	96.53 %

Thành viên Ban kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tổng số phiếu thông qua	Chiếm tỷ lệ (%)
01	Phan Anh Ngọc Thanh	BKS	43,481,039	96.67 %
02	Đàm Thị Hương	BKS	43,481,039	96.67 %
Tổng cộng			86,962,078	193.33 %

Bà Trịnh Thị Thu Hương, thay mặt Ban thư ký đọc lại dự thảo biên bản và dự thảo nghị quyết để Đại hội thông qua.

Đại hội cổ đông thống nhất thông qua nội dung của dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và ủy quyền cho Phó Chủ tịch HĐQT và Ban thư ký biên bản và nghị quyết đại hội.

Ông Trần Ngô Phúc Bảo – Phó Chủ tịch HĐQT thay mặt chủ tịch đoàn tuyên bố bế mạc đại hội

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 gồm 05 trang, được lập thành 02 bản.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 11h00 ngày 22/04/2019

THƯ KÝ CUỘC HỌP



Trịnh Thị Thu Hương



CHỦ TỌA CUỘC HỌP

Trần Ngô Phúc Bảo

